

TÀI NGUYÊN DU LỊCH VĂN HÓA CHÂU ĐỐC TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

ĐẶNG HOÀNG SANG(*)

1. Đặt vấn đề

Ngày 19/7/2013, thành phố Châu Đốc được thành lập theo Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tọa lạc trên ngã ba sông nơi giao nhau giữa sông Hậu và sông Châu Đốc¹. Có địa thế trọng yếu về giao thông thủy bộ, Châu Đốc không chỉ là cửa ngõ giao thương kinh tế cho khu vực biên giới giữa Việt Nam và quốc gia láng giềng Campuchia, mà còn là điểm du lịch hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế đến tham quan, du lịch và nghỉ dưỡng. Đến với Châu Đốc, ngoài vẻ đẹp quyến rũ của cảnh quan thiên nhiên, du khách còn được ngược về nguồn cội tìm hiểu các di sản văn hóa mang giá trị nhân văn phong phú và đa dạng của địa phương.

Ngày nay, du lịch văn hóa trở thành xu hướng tích cực đem lại giá trị to lớn cho cộng đồng xã hội. Châu Đốc với bề dày lịch sử hơn 260² năm hình thành và phát triển đã tích tụ nơi đây một nền văn hóa bản địa đa dạng. Đó chính là nguồn tài nguyên văn hóa đặc sắc để địa phương tận dụng một cách phù hợp cho sự phát triển du lịch bền vững.

2. Tài nguyên du lịch văn hóa Châu Đốc: tiềm năng và phát triển

2.1. Về tài nguyên du lịch văn hóa vật thể

* *Cụm di tích núi Sam*

Núi Sam thuộc phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, là một núi nằm trong vùng Bảy Núi của tỉnh An Giang. Núi Sam cao 237 mét, chu vi khoảng 5000 mét, là một cao

¹(*) **Ths, Trường THCS Trường Xuân, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ. Email: dhsang1990@gmail.com**

Tỉnh ủy An Giang (2015), *An Giang trên đường phát triển (1975 – 2015)*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang xuất bản, An Giang, tr.305.

² Năm 1757, vua Chân Lạp là Nặc Ông Tôn hiến dâng vùng đất Tầm Phong Long (bao gồm An Giang, Đồng Tháp, Cần Thơ, Sóc Trăng ngày nay) cho Chúa Nguyễn Phúc Khoát. Nguyễn Cư Trinh thừa lệnh Chúa Nguyễn đặt làm 3 đạo: Đông Khẩu (tức Sa Đéc), Tân Châu và Châu Đốc, chính thức thiết lập nền hành chính toàn Nam bộ. Tính đến năm 2020, Châu Đốc đã hơn 260 tuổi.

điểm chiến lược có thể quan sát, kiểm soát cả một vùng biên giới rộng lớn từ thành phố Châu Đốc đến tận biên giới Tịnh Biên.



Núi Sam nhìn từ xa. Ảnh: Tư liệu

Trong cụm di tích núi Sam, có các di tích lịch sử và văn hóa tiêu biểu như:

- Lăng Thoại Ngọc Hầu: Đây là một điểm đến hấp dẫn thu hút nhiều du khách thập phương. Lăng Thoại Ngọc Hầu nằm kề bên quốc lộ 91, là một khối kiến trúc to lớn nhưng hài hòa. Muốn lên lăng, phải qua chín bậc đá ong dài trên trăm mét, xây hình thang rồi mới đến sân. Sân lăng bằng phẳng, rộng thênh thang, có hai tiểu đình do người đời sau xây dựng. Một, dùng để bản sao tấm bia Thoại Sơn, có hai tượng nai, hai tượng hổ và một khẩu súng đại bác cỡ nhỏ; hai, dùng để tượng ngựa và người lính hầu...

Tiếp đến là vòng thành và 2 cổng vào lăng hình bán nguyệt được đúc dày, nên trông lăng thật bề thế, vững vàng. Qua khỏi cổng là phần mộ nằm giữa vương lăng. Mộ Thoại Ngọc Hầu nằm giữa, bên trái là mộ bà chính thất Châu Thị Tế, bên phải là mộ thứ thất Trương Thị Miệt được xây lùi lại để tỏ sự kính nhường. Phía đầu mộ là bình phong có đắp chi chít những chữ Hán. Phía chân mộ là bi kí và năm tấm bia đá bị gắn chặt vào

tường thành. Lăng Thoại Ngọc Hầu đã được Bộ Văn hóa - Thông tin công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia vào ngày 1/12/1997.

- Miếu Bà Chúa xứ: Đây là công trình kiến trúc nguy nga, nổi tiếng linh thiêng. Cách đây khoảng 200 năm, tượng Bà (sau được gọi tôn là Bà Chúa xứ) được dân địa phương phát hiện và khiêng xuống từ đỉnh núi Sam bằng 9 (có người nói 12 hay hơn nữa) cô gái đồng trinh, theo như lời dạy của Bà qua miệng “cô đồng”, nên người dân đã lập miếu để tôn thờ.



Tượng Bà Chúa Xứ. Ảnh: Tư liệu

- Chùa Tây An: Cùng với miếu Bà Chúa xứ, Lăng Thoại Ngọc Hầu thì chùa Tây An cũng góp thêm cho núi Sam một di tích văn hóa đặc sắc. Chùa Tây An còn được gọi Chùa Tây An núi Sam hay Tây An cổ tự, là một ngôi chùa Phật giáo tọa lạc tại ngã ba, cận kề chân núi núi Sam.



Chùa Tây An. Ảnh: Tư liệu

- Chùa Hang: Sau khi tham quan lăng Thoại Ngọc, miếu Bà Chúa xứ và chùa Tây An ở phía Đông núi Sam, du khách muốn đi đến di tích chùa Hang phải theo con đường nhựa về hướng Tây khoảng 2 km. Từ cổng chùa theo bậc thang đá lên núi độ 300m là đến chùa.

Ngoài ra, cụm di tích núi Sam còn có những thắng cảnh khác như đồi Bạch Vân, pháo đài, vườn tao ngộ và nhà nghỉ mát bác sĩ Nu. Nơi đây còn có các đình, miếu nổi tiếng như đình Vĩnh Tế, miếu Khổng Tử, miếu Thạch Cảnh Thần, Thủy Long Thần, miếu Âm Nhơn³.

2.2. Về tài nguyên văn hóa phi vật thể

**** Lễ hội***

Lễ hội Bà Chúa xứ (còn gọi là lễ Vía Bà) được tổ chức hàng năm bắt đầu từ đêm 23/4 đến 27/4 âm lịch, tại Miếu Bà Chúa xứ thuộc phường Núi Sam. Phần lễ của lễ Vía Bà gồm năm lễ: Lễ tắm Bà, Lễ thỉnh sắc Thoại Ngọc Hầu về Miếu Bà, Lễ Túc Yết, Lễ xây châu, Lễ Chánh tế.

³ Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (2013), *Địa chí An Giang*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang xuất bản, An Giang, tr.951.

Lễ hội Bà Chúa xứ núi Sam là một lễ hội mang bản sắc dân tộc đậm nét, nhưng cũng chứa đựng nhiều màu sắc địa phương Nam Bộ. Lễ hội thực sự là một lễ hội văn hoá dân gian đáp ứng nhu cầu văn hoá xã hội, đời sống tinh thần của nhân dân. Vì vậy, tối 8/6/2015, Lễ hội Vía Bà Chúa xứ núi Sam được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh An Giang, TP Châu Đốc trọng thể tổ chức Lễ đón Bằng Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia theo Quyết định số 4205/QĐ-BVHTTDL.

** Nghề và làng nghề thủ công truyền thống*

Làng nghề mắm Châu Đốc tập trung phần nhiều ở phường Núi Sam, cách trung tâm thành phố Châu Đốc khoảng 5km về hướng Tây Nam. Hình thành từ hơn 100 năm trước, làng nghề mắm Châu Đốc nay là nơi sản xuất các loại mắm cá đặc sản nổi tiếng hàng đầu ở miền Nam.

Khi xưa, những lưu dân từ miền Bắc, miền Trung tìm vào vùng đất Châu Đốc sinh sống và lập nghiệp, họ đã phát hiện nơi này có cá tôm nhiều vô kể. Vì ăn không hết số cá đánh bắt được nên họ nghĩ ra cách phơi khô hoặc làm mắm để ăn dần. Từ kinh nghiệm tích lũy được qua các lần làm mắm, người dân đã tạo ra đặc sản đặc trưng của Châu Đốc.

Làng nghề mắm Châu Đốc nổi tiếng với các nhãn hiệu mắm của các cơ sở như Bà giáo Khỏe, Bà giáo Thảo, Bà Hai Xuyên, cô Tư Áu, Phước Lộc, Út Cảnh... Du khách có thể mua sản phẩm ngay tại làng nghề mắm ở phường Núi Sam, hoặc trong chợ Châu Đốc.

** Ẩm thực*

Với những cái tên nghe rất lạ như gỏi sầu đầu khô cá lóc, tùng lò mò, xôi xiêm, cơm nị cà pú khiến ẩm thực Châu Đốc không chỉ mang lại cho thực khách một cảm giác khá tò mò, mà còn làm cho hành trình khám phá thêm thú vị hơn rất nhiều. Những cái tên độc đáo này phần nào đã khẳng định được tính chất duy nhất của nó chỉ có ở Châu Đốc, hoặc chỉ ở Châu Đốc những món ăn này mới thực sự ngon và có hương vị nguyên gốc.

Đến thăm miền đất có Miếu Bà Chúa xứ linh thiêng, du khách còn có dịp thưởng thức các món ngon ẩm thực Châu Đốc khác như bún cá Châu Đốc, mắm thái Châu Đốc, bánh đúc Châu Đốc rất phổ biến. Khi thử qua, du khách chắc chắn sẽ cảm nhận được

hương vị của những món ăn này không dễ nhầm lẫn với các nơi khác ở miền Tây sông nước. Tương tự, những món ăn từ cá linh, bông điên điển, thốt nốt, bông bí miệt vườn, lá giang núi Sam – thoạt nghe qua có vẻ rất gần gũi và bình thường nhưng nếu do chính người Châu Đốc chế biến sẽ luôn có vị rất đặc trưng.

Hương vị đặc biệt vùng miền này còn hiện hữu trong nhiều món ăn khác như gỏi trái cóc, lẩu cá bông lau, bún nước kèn, lẩu mắm, cá lóc nướng trui rất đậm đà... Những món ăn thường ngày giản dị có vị ngon đôi khi cũn g chỉ làm tăng gia vị cho bữa ăn, nhưng với những người yêu thích khám phá ẩm thực vùng miền thì chính từ những món ăn bình dị ấy lại nói lên rất nhiều điều.

3. Một số giải pháp phát huy giá trị tài nguyên du lịch văn hóa tại Châu Đốc để phát triển du lịch bền vững

Chúng tôi cho rằng, tài nguyên du lịch văn hóa là nguồn lực quan trọng để khai thác phát triển du lịch tại Châu Đốc. Ngoài việc tham quan cảnh quan thiên nhiên, du khách còn có nhu cầu tiếp cận các di tích, tìm hiểu về đời sống, phong tục tập quán của cộng đồng cư dân bản địa; nhu cầu tham gia, thưởng lãm các lễ hội, do cộng đồng dân cư bản địa tổ chức; nhu cầu thưởng thức ẩm thực tại điểm đến du lịch; nhu cầu tham quan các làng nghề truyền thống, mua sắm các mặt hàng thủ công truyền thống của địa phương. Vì thế, nếu được khai thác bền vững thì tài nguyên du lịch nhân văn Châu Đốc có thể khai thác lâu dài, không bao giờ cạn kiệt, bởi đó là nguồn tài nguyên có khả năng “tái tạo” trong quá trình sử dụng, khai thác. Thậm chí, giá trị khai thác của loại tài nguyên đặc biệt này ngày càng tăng lên cùng với thời gian tồn tại của chúng.

Ngoài ra, sự đa dạng và phong phú của tài nguyên du lịch nhân văn Châu Đốc sẽ góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch, thậm chí còn quyết định tính chất, quy mô hoạt động và định hướng phát triển của du lịch.

Mặt khác, nguồn thu từ du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng, nếu được sử dụng hợp lý sẽ hỗ trợ đắc lực cho việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa. Đối với Châu Đốc, nếu không có đủ tiềm lực kinh tế để bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa thì nguồn thu này sẽ góp phần quan trọng trong việc khắc phục tình trạng trên.

Hơn thế nữa, khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên du lịch văn hóa không chỉ tạo nguồn lợi về kinh tế, mà còn góp phần nâng cao ý thức của cộng đồng cư dân Châu Đốc trong việc bảo vệ các di sản văn hóa ngay chính tại quê hương của họ, làm cho họ hiểu thêm các giá trị văn hóa, giá trị lịch sử của di sản, cũng như giá trị kinh tế mà di sản mang lại, khiến cho ý thức của cộng đồng cũng thay đổi theo hướng tích cực, có trách nhiệm hơn.

Trong những năm qua, chính quyền Châu Đốc đã không ngừng nỗ lực hợp tác và đem lại những kết quả khả quan. Nhưng bên cạnh đó, mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển ở địa phương cũng nảy sinh những bất cập như có khi do đặt quá nặng bảo tồn mà quên phát huy để phát triển và ngược lại vì lợi ích kinh tế không phải không có lúc chúng ta chỉ hướng đến việc phát triển mà quên đi công tác bảo tồn. Do vậy, muốn bảo tồn và phát huy giá trị nguồn tài nguyên phục vụ phát triển du lịch bền vững ở Châu Đốc cần làm tốt một số giải pháp cơ bản sau:

(a) Phát triển du lịch văn hóa phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, phải tính đến mối quan hệ giữa phát triển du lịch với việc bảo vệ môi trường và phát triển văn hóa - xã hội của địa phương. Vì vậy, cần đẩy mạnh công tác hợp tác liên kết giữa các ngành, các địa phương trong tỉnh và giữa tỉnh với vùng và cả nước trong sự đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm; đồng thời tạo ra những sản phẩm độc đáo, hấp dẫn và mang đậm bản sắc văn hóa của địa phương.

(b) Nâng cao ý thức người dân Châu Đốc, nhất là đối với những người đang là chủ sở hữu các công trình văn hóa hoặc các tác phẩm văn hóa có giá trị, về tầm quan trọng của công tác bảo tồn di tích phục vụ phát triển du lịch thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường phổ thông, phổ biến Luật Di sản văn hóa, Luật Du lịch...

(c) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa theo hướng tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương vào các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch đi đôi với bảo tồn di tích, di sản văn hóa và phát triển đa dạng các loại hình du lịch, đồng thời quan tâm đến việc phát triển du lịch gắn với xóa đói giảm nghèo.

(d) Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, tranh thủ sự hợp tác khu vực, tạo điều kiện cho các cán bộ quản lý ngành Du lịch và Văn hóa Châu Đốc được học tập kinh nghiệm quản lý và khai thác các tài nguyên tại tỉnh, các vùng có danh thắng quốc gia, di sản văn hóa thế giới; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sự tham gia của cộng đồng đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị nguồn tài nguyên du lịch văn hóa nhằm bảo tồn và phát huy giá trị nguồn tài nguyên du lịch phục vụ phát triển cho địa phương.

Bảo tồn tài nguyên du lịch nói chung và tài nguyên du lịch văn hóa nói riêng với việc phát triển bền vững luôn là mối quan hệ hữu cơ, thúc đẩy các hoạt động dịch vụ, du lịch và nền kinh tế xã hội, là nhiệm vụ của các ngành, các cấp tại Châu Đốc. Chúng ta bảo tồn để không ngừng nâng cao giá trị của nguồn tài nguyên du lịch, tạo sức hấp dẫn cho điểm đến du lịch; qua đó mang lại những cơ hội để nguồn tài nguyên được bảo vệ một cách triệt để, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của các đối tượng khách du lịch trong và ngoài nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng An Giang (2012), *Di tích lịch sử - văn hóa An Giang*, Bảo tàng An Giang xuất bản, An Giang.
2. Bùi Thị Hải Yến (chủ biên) (2011), *Tài nguyên du lịch*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
3. *Luật Du lịch Việt Nam* (2005), <http://vanban.chinhphu.vn>, truy cập ngày 8/8/2016.
4. Tỉnh ủy An Giang (2015), *An Giang trên đường phát triển (1975 – 2015)*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang xuất bản, tháng 4/2015, An Giang.
5. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (2013), *Địa chí An Giang*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang xuất bản, An Giang.
6. Võ Văn Thành (2016), *Một số vấn đề văn hóa du lịch Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh.